TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA BÌNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HSST
Ngày 22/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lịch

Bà Lý Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc – thư ký TAND huyện Gia Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tập – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở TAND huyện Gia Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 15/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 07/6/2023 đối với các bị cáo:

1.Vũ Đình T, sinh năm 1974.

NĐKHKTT: Thôn T, xã Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Vũ Đình L, sinh năm 1934. Già yếu

Con bà: Trần Thị C, sinh năm 1935 – Đã chết.

Gia đình bị cáo có 05 anh em ruột. Bị cáo là con thứ 4.

Có vợ Nguyễn Thị B, sinh năm 1982 - làm ruộng

Con: Có 02 con, lớn sinh 2000, nhỏ sinh 2009.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 23/4/1996, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt T 42 tháng tù về tội "Cướp tài sản của công dân". (Đã được xóa án tích).

+ Ngày 20/7/2009 bị công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên toà.

2. Trần Đình S, sinh năm 1963.

NĐKHKTT: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Đình Tr - đã chết.

Con bà: Nguyễn Thị L - Đã chết.

Gia đình bị cáo có 04 chị em ruột. Bị cáo là con thứ 2.

Có vợ Trần Thị H, sinh năm 1965 - làm ruộng

Con: Có 02 con, lớn sinh 1983, nhỏ sinh 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 41 ngày 28/11/2003 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "đánh bạc". (Đã được xóa án tích).

+ Bản án số 33 ngày 27/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 11/11/2011, chấp hành xong án phí ngày 04/5/2011- *Đã được xóa án tích.*

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên toà

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau. Hồi 14 giờ 40 phút ngày 31/01/2023 tại nghĩa trang thôn Đìa, xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an xã Bình Dương bắt quả tang Vũ Đình T và Trần Đình S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại nền đất trước mặt T và S 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng, T và S khai nhận gói nhỏ màu trắng này là do T đưa tiền để S đi mua về cùng sử dụng, khi cả hai bỏ ra chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định và bàn giao các đối tượng cùng vật chứng cho Công an huyện Gia Bình giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã quyết định trưng cầu giám định số 29, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh để giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của T và S.

Tại Kết luận giám định số 350/KL-KTHS ngày 02/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng gửi giám định có khối lượng 0,1579 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 31/01/2023, T đi từ nhà mình sang nhà S để rủ S sang huyện Gia Bình mua ma túy về cùng sử dụng thì S đồng ý. Sau đó, T và S đi bộ từ nhà S ra bến đò rồi đi đò sang bến đò xã Cao Đức, huyện Gia Bình. Sau đó, S và T đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực cây đa Lời thì xuống xe. T và S tiếp tục đi bộ khoảng 200m vào trong một thôn ở gần đó thì T đưa cho S 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy. S cầm tiền, tiếp tục đi khoảng

50m nữa thì gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện ma túy đang đứng ở đường, S tiến lại gần người đàn ông này hỏi "Anh có ma túy không, để cho em hai trăm" đồng thời đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000 đồng thì người đàn ông này đồng ý cầm tiền và đưa lại cho S 01 (một) gói nhỏ màu trắng. S biết đây là ma túy nên cầm lấy rồi đi ra nói với T "Mua được hàng rồi" đồng thời xòa tay trái đang cầm gói ma túy cho T xem. Sau đó T và S tiếp tục đi bộ vào khu vực nghĩa địa thuộc địa phận thôn Đìa, Bình Dương, Gia Bình, Bắc Ninh để sử dụng ma túy. Khi T và S vừa bỏ gói ma túy ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Bình Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số 23/CT - VKSGB ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố bị cáo Vũ Đình T và bị cáo Trần Đình S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T và S khai nhận như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng. Bản thân các bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là 0,1579 gam là ma túy, loại ma tuý Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 23/CT- VKSGB ngày 12/5/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Đình T và Trần Đình S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51,khoản 2 điều 51 (đối với bị cáo S), điều 17; Điều 58,Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình T 17 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/01/2023.

Xử phạt bị cáo Trần Đình S từ 14 tháng tù đến 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 12 giờ ngày 31/01/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Vũ Đình T và Trần Đình S đã rủ nhau sang huyện Gia Bình để mua ma túy. T đưa cho S số tiền 200.000 đồng để S mua ma túy rồi cả hai cùng đi vào khu vực nghĩa địa thôn Đìa, xã Bình Dương, huyện Gia Bình để sử dụng. Khi cả hai đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã Bình Dương bắt quả tang, thu giữ của T và S 01 gói nhỏ màu trắng, bên trong chứa chất ma túy có khối lượng 0,1579 gam, loại ma túy: Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, VKSND huyện Gia Bình truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là phù hợp pháp luật.

Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công bàn bạc và tổ chức thực hiện. Khi bị cáo T đưa tiền bảo S đi mua ma túy về để cùng chung sử dụng thì S đồng ý ngay. Do vậy, VKSND huyện Gia Bình không truy tố các bị cáo với tình tiết tăng nặng "Phạm tội có tổ chức" là phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra hành vi của các bị cáo gây khó khăn trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cộng đồng và là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Các bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Vũ Đình T bản thân bị cáo ngày 23/4/1996 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt T 42 tháng tù về tội "Cướp tài sản của công dân". (Đã được xóa án tích). Ngày 20/7/2009 bị công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với bị cáo Trần Đình S tại bản án số 41 ngày 28/11/2003 của Toà án nhân dân huyện Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Đã được xóa án tích). Bản án số 33 ngày 27/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 11/11/2011, chấp hành xong án phí ngày 04/5/2011 – Đã được xóa án tích.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy, bị cáo Vũ Đình T có vai trò lớn hơn. Bản thân bị cáo T là người khởi xướng và rủ rê bị cáo S đi mua ma túy để cùng chung sử dụng. Mặt khác bị cáo T là người đưa tiền để bị cáo S đi mua ma túy để cùng sử dụng, còn bị cáo S, sau khi T đưa tiền thi đi mua ma túy để cùng sử dụng. Do vậy, vai trò của bị cáo S là thứ yếu.

Đến vụ án này, các bị cáo lại phạm tội liên quan đến ma túy, điều đó cho thấy các bị cáo là người có ý thức pháp luật kém, không chịu cải sửa.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo S sinh gia trong gia đình có truyền thống cách mạng, có mẹ là người tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Do vậy, bị cáo S được hưởng thêm tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Các bị cáo phải không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với mục đích thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, không vì mục đích vụ lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Đình S vào ngày 31/01/2023 tại huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Do S không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nào khác của người đàn ông nói trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Đình T và Trần Đình S phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51 (đối với bị cáo S) Điều 58, Điều 38, Điều 17, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2023.

Xử phạt bị cáo Trần Đình S 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2023.

Tạm giam các bị cáo Vũ Đình T và bị cáo Trần Đình S mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định.

4. Về án phí: Các bị cáo Vũ Đình T và Trần Đình S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình
- Công an huyện Gia Bình
- Chi cục THADS huyện Gia Bình
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thiên Hà